

Số: 1912/BKTNB/2020

Vĩnh Phúc, ngày 19 tháng 12 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA TIỂU BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc**

*Căn cứ vào:*

- *Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc (VPID);*
- *Quy chế tổ chức hoạt động của Tiểu Ban Kiểm toán nội bộ (KTNB) Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc;*
- *Căn cứ vào tình hình hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc (sau đây gọi là Công ty), Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành;*
- *Kết quả hoạt động giám sát của Tiểu Ban kiểm toán nội bộ năm 2020.*

Tiểu Ban Kiểm toán nội bộ (KTNB) Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông các nội dung chính như sau:

**Thành phần Tiểu Ban Kiểm toán nội bộ gồm:**

1. Phạm Hữu Ánh: Thành viên HĐQT kiêm Trưởng ban bổ nhiệm ngày 29/10/2020.
2. Nguyễn Ngọc Lan: Thành viên HĐQT kiêm Trưởng ban miễn nhiệm ngày 29/10/2020.
3. Nguyễn Mạnh Hà: Thành viên.

**1. Đánh giá chung các hoạt động của Tiểu Ban Kiểm toán nội bộ**

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ đã được HĐQT phê duyệt và ban hành ngày 03/5/2019, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, trong năm Tiểu ban KTNB đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình trên các lĩnh vực công tác:

- Xây dựng chương trình kiểm tra, kiểm soát theo sự phê duyệt của HĐQT Công ty, triển khai thực hiện các chức năng nhiệm vụ của KTNB theo đúng pháp luật Nhà nước, điều lệ, quy chế, quy định của VPID.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT, các quy định quản lý nội bộ của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện các rủi ro, các điểm còn hạn chế trong hoạt động quản lý, điều hành của Công ty.
- Tham gia ý kiến về các Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo định kỳ khác của Ban Điều hành.
- Tham gia đóng góp ý kiến trong các cuộc họp HĐQT, các cuộc giao ban Công ty.
- Tham gia đóng góp ý kiến trong việc xây dựng, sửa đổi, hoàn thiện các Quy chế của Công ty.



- Định kỳ thực hiện và gửi báo cáo theo quy định tới HĐQT, Ban điều hành với đề xuất và kiến nghị cụ thể.

## **2. Kết quả hoạt động cụ thể của Tiểu Ban Kiểm toán nội bộ trong các lĩnh vực:**

### **2.1. Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành:**

- Giữa Hội Đồng Quản Trị - Ban Điều hành có sự phối hợp thường xuyên và gắn kết, tất cả vì mục tiêu chung của toàn Công ty.
- HĐQT đã tổ chức hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ và Luật doanh nghiệp. Các cuộc họp của HĐQT được thực hiện đầy đủ. Trong năm, HĐQT đã bám sát định hướng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 để đề ra và triển khai các Nghị quyết thực hiện cụ thể cho tháng, quý trong quản lý và điều hành.
  - o Trong năm các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ 21 phiên họp bao gồm phiên họp định kỳ và phiên họp bất thường.
  - o HĐQT đã kịp thời ban hành 58 Nghị quyết nhằm chỉ đạo, định hướng, quản lý, giám sát các hoạt động của Ban Điều hành. Trong đó về công tác tổ chức nhân sự, HĐQT đã có Quyết định bổ nhiệm 01 Phó tổng giám đốc, 01 Quyết định bổ nhiệm Giám đốc Công ty TNHH MTV VPID Hà Nam.
- BDH đã tổ chức và thực hiện công tác điều hành, lãnh đạo Công ty tuân thủ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, pháp luật của nhà nước và Điều lệ, quy định, quy chế của Công ty, phù hợp với định hướng, chiến lược của HĐQT.
- HĐQT và BDH đều đảm bảo quyền lợi cổ đông khi VPID luôn chấp hành đầy đủ các quy định pháp lý của Công ty niêm yết, hoàn thành trả cổ tức theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ (năm 2019).

### **2.2. Giám sát báo cáo tài chính**

- Tiểu ban Kiểm toán đã thực hiện giám sát báo cáo tài chính quý, bán niên, năm, trước khi Ban Điều hành trình HĐQT, ĐHĐCĐ hoặc công bố ra bên ngoài theo quy định của pháp luật:
  - o Kết quả giám sát cho thấy các Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2020 đều được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành.
  - o Báo cáo tài chính soát xét và Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán AISC chấp thuận toàn phần.
  - o Thời gian lập các Báo cáo Tài chính trong năm đều đúng thời hạn quy định, phục vụ kịp thời cho yêu cầu quản trị của Công ty và công bố thông tin đến các cổ đông.
- Trong năm không có thay đổi nào của chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán, chính sách thuế có tác động trọng yếu tới tình hình tài chính và báo cáo tài chính đã công bố.
- Không phát hiện các sai sót trọng yếu liên quan đến các số liệu kế toán.
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm tài chính 2020 của Công ty như sau:

*ĐVT: triệu đồng*

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2019</b>	<b>Năm 2020</b>	<b>Tăng, giảm (%)</b>
1	Tổng giá trị tài sản	921,124	1,260,882	36.9%
2	Vốn chủ sở hữu	270,022	423,753	56.9%

3	Doanh thu thuần	124,524	220,410	77.0%
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	117,360	233,660	99.1%
5	Lợi nhuận khác	(4,437)	(72)	-98.4%
6	Lợi nhuận trước thuế	112,922	233,588	106.9%
7	Lợi nhuận sau thuế	98,370	210,142	113.6%
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)	5,478	11,785	115.1%

Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2020 của VPID

### 2.3. Giám sát tính tuân thủ

Trong năm 2020, thông qua quy trình kiểm tra, giám sát tính tuân thủ, Tiểu ban KTNB đã xác định thấy:

- Trong năm, HĐQT và BDH đã tuân thủ tốt các quy định của Pháp luật Nhà Nước, các Thông tư, Nghị định của Bộ Tài chính, Điều lệ về quản trị, điều hành Công ty.
- Việc triển khai & thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của HĐQT và Ban Điều hành đã được nghiêm túc phối hợp thực hiện, đạt hiệu quả cao.
- Việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan được thực hiện đầy đủ, với độ chính xác cao và thời gian đúng quy định.
- Hàng tuần, công tác điều hành của Ban điều hành được Tiểu ban KTNB giám sát thông qua các Báo cáo giao ban tuần.
- Hàng tháng, Tiểu ban KTNB đều tham gia họp giao ban tháng và đóng góp ý kiến.
- Theo dõi, giám sát các giới hạn đầu tư, mua sắm theo Điều lệ, quy định, quy chế quản lý tài chính Công ty.
- Theo dõi danh sách cổ đông, cổ đông lớn và người có liên quan.

### 2.4. Giám sát dịch vụ kiểm toán độc lập :

- Tiểu ban Kiểm toán đánh giá đề xuất kế hoạch và việc thực hiện kế hoạch kiểm toán 2020 của Đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH kiểm toán AISC) là phù hợp với yêu cầu của Công ty về phạm vi, đối tượng, phương pháp, thời gian cũng như các yêu cầu đảm bảo chất lượng, tính độc lập, không xung đột lợi ích của kiểm toán độc lập.
- Báo cáo tài chính kiểm toán đảm bảo độ tin cậy và trung thực mà Công ty đã cung cấp cho cổ đông và các bên có liên quan.
- Việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021, HĐQT (Tiểu ban Kiểm toán) sẽ đề xuất để trình Đại hội Cổ đông biểu quyết lựa chọn.

### 2.5. Một số điểm hạn chế :

- Loại hình Kiểm toán nội bộ là loại hình mới trong cơ cấu tổ chức của công ty cổ phần nên hoạt động của Tiểu ban KTNB trong năm qua đi theo hướng vừa làm vừa điều chỉnh, vừa hoàn thiện. Cùng với đó, nhân sự của Tiểu ban còn thiếu nên việc đi sâu vào soát xét, chi tiết còn nhiều hạn chế.
- Việc cập nhật, bổ sung, soát xét, thay thế một số điểm không còn phù hợp trong quy trình, quy chế còn chậm, chưa bắt kịp để phục vụ kịp thời cho tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

## 3. Kế hoạch hoạt động của Tiểu ban KTNB năm tài chính 2021

Trong năm tài chính 2021, KTNB sẽ tiếp tục duy trì các hoạt động đã và đang thực hiện tốt trong năm tài chính 2020, trên cơ sở đó tiếp tục cải tiến phương thức hoạt động, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các công việc sau:

- Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ của Công ty.
- Giám sát công tác điều hành để kịp thời phát hiện các chốt kiểm soát chưa chặt chẽ nhằm nâng cao công tác giám sát tuân thủ, giám sát, kịp thời phát hiện ra các rủi ro tiềm ẩn và rủi ro phát sinh nhằm giảm thiểu các tác động tiêu cực, ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.
- Giám sát BĐH trong việc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT như kế hoạch tài chính, kế hoạch đầu tư, xây dựng cơ bản, chi phí hoạt động,...
- Tăng cường công tác giám sát, phát hiện phòng ngừa các rủi ro trong các lĩnh vực đầu tư và XDCB trong các năm tiếp theo.
- Thường xuyên tham gia cùng HĐQT, BĐH quản lý, điều hành hoàn thiện các quy định, quy chế, quy trình quản lý nhằm nâng cao năng lực quản trị, điều hành Công ty. Tăng cường giám sát hoạt động nhằm sớm phát hiện ra các rủi ro, vi phạm, thiếu sót để chấn chỉnh kịp thời theo đúng quy định.
- Cập nhật chính sách/quy định mới ban hành, tham gia các lớp đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn về kiểm toán nội bộ.
- Đảm bảo phát huy tốt vai trò của kiểm toán nội bộ là đơn vị giám sát, tư vấn độc lập, khách quan.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Tiểu ban KTNB. Thay mặt Tiểu ban KTNB Tôi xin kính chúc Quý cổ đông và các Quý vị đại biểu nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- HĐQT, Tiểu ban KTNB;
- Ban điều hành;
- Lưu HC.

**TIỂU BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ  
TRƯỞNG BAN**



**Phạm Hữu Ánh**



**Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vinh Phúc  
Vinh Phuc Infrastructure Development JSC**

Địa chỉ: Khu công nghiệp Khai Quang, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc  
Website: [www.vpid.vn](http://www.vpid.vn) Email: [idv@vpid.vn](mailto:idv@vpid.vn)  
Tel. (0211) 3 720 945 Fax: (0211) 3 845 944

Vinh Phúc, ngày 19 tháng 12 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

(V.v: *Phê duyệt mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2020 và dự kiến mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2021*)

**Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên 2021**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Vinh Phúc;
- Căn cứ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 2011/BB/HĐQT-IDV ngày 20/11/2020.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2021 thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2020 cho các Quỹ, Cổ đông:

- Mức chi trả cổ tức năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 0812/19/NQ-ĐHĐCĐ/IDV ngày 08/12/2019 là 20% bằng tiền và 15% bằng cổ phiếu.
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán, HĐQT kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức chi trả cổ tức năm tài chính 2020 là 20% bằng tiền và 15% bằng cổ phiếu.

- Mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2020 cho Cổ đông cụ thể như sau:

TT	Diễn giải phân bổ	Tỷ lệ phân bổ, %	Giá trị phân bổ (VNĐ)	Ghi chú
I	Lợi nhuận còn lại tại 30/9/2019 chuyển sang:		89,233,520,122	
II	Lợi nhuận sau thuế kỳ từ (1/10/2019-30/9/2020):		210,142,001,834	
	Lợi nhuận cổ đông không kiểm soát		(146,647,108)	
III	Phân bổ lợi nhuận sau thuế		75,275,852,846	
1	Quỹ đầu tư phát triển	8%	13,180,645,052	
2	Quỹ khen thưởng HĐQT, BĐH	5%	8,237,903,158	
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	2%	3,295,161,261	
4	Trả cổ tức cho các cổ đông:			

	- Cổ tức bằng tiền lần 1 năm 2019	15% VĐL	25,055,889,825	Đã thực hiện 6.12.2019
	- Cổ tức bằng tiền lần 2 năm 2019	15% VĐL	25,506,253,550	Đã thực hiện 10.6.2020
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận để lại chưa phân phối tại ngày 30.9.2020</b>		<b>224,246,316,218</b>	
	- Cổ tức bằng tiền lần 1 năm 2020	10% VĐL	17,004,051,000	Chi trả vào 14.12.2020
	- Thưởng cổ phiếu quỹ cho CBCNV		11.204.915.133	Thực hiện quý 3 năm tài chính 2021
	- Cổ tức bằng cổ phiếu lần 2 năm 2020	15% VĐL	26.721.080.000	Thực hiện vào quý 3 năm tài chính 2021
	- Thưởng cổ phiếu quỹ cho CĐHH		7.432.593.705	Thực hiện quý 3 năm tài chính 2021
	- Cổ tức bằng tiền lần 3 năm 2020	10% VĐL	21,023,458,650	Thực hiện quý 4 năm tài chính 2021
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận dự kiến còn lại chưa phân phối</b>		<b>140,860,217,730</b>	

Thông qua mức dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2021 cho các Quỹ, Cổ đông:

TT	Dự kiến phân phối	Tỷ lệ, %	Ghi chú
1	Quỹ đầu tư phát triển	8% LNST	
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	2% LNST	
3	Quỹ khen thưởng HĐQT và BĐH	5% LNST	
4	Trả cổ tức theo các hình thức và trình tự như sau:	25% VĐL	
	- Trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông lần 1	5% VĐL	Dự kiến tháng 12/2021
	- Trả cổ tức bằng cổ phiếu lần 2	20% VĐL	Dự kiến sau ĐHĐCĐ 2021

Hội đồng quản trị VPID kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua .  
Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- TV Hội đồng quản trị;
- Tiểu ban KTNB;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

  
**TRINH VIỆT DŨNG**



**Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc  
Vinh Phuc Infrastructure Development JSC**

Địa chỉ: Khu công nghiệp Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

Website: [www.vpid.vn](http://www.vpid.vn)

Email: [idv@vpid.vn](mailto:idv@vpid.vn)

Tel. (0211) 3 720 945

Fax: (0211) 3 845 944

Vĩnh Phúc, ngày 19 tháng 12 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

*(Đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021)*

**Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên 2021.**

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc (VPID);

- Căn cứ năng lực các Công ty kiểm toán được Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán Báo cáo Tài chính các Công ty đại chúng và Công ty niêm yết;

Tiểu Ban kiểm toán nội bộ kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2021 xem xét phê duyệt phương án chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 như sau:

1. Phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty, bao gồm:

- Công ty TNHH dịch vụ Kiểm toán & Tư vấn UHY ACA.
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Tp. HCM (AISC).

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một Công ty kiểm toán trong danh sách trên để kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo soát xét bán niên năm 2021 của công ty.

Tiểu Ban Kiểm toán nội bộ kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, Tiểu ban KTNB;
- Ban Điều hành;
- Lưu HC.

**TM. TIỂU BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ**

**TRƯỞNG BAN**

**Phạm Hữu Ánh**



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VINH PHÚC**  
**Vinh Phuc Infrastructure Development JSC**

Địa chỉ: Khu công nghiệp Khai Quang, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc  
Website: [www.vpid.vn](http://www.vpid.vn) Email: [idv@vpid.vn](mailto:idv@vpid.vn)  
Tel. (0211) 3 720 945 Fax: (0211) 3 845 944

Vinh Phúc, ngày 19 tháng 12 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**(V/v: Kế hoạch đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Sông Lô 2, Huyện Sông Lô, tỉnh Vinh Phúc)**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Vinh Phúc (VPID);
- Căn cứ vào các thủ tục pháp lý mà Công ty đã triển khai đến thời điểm hiện tại.

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông 2021 về Khu công nghiệp Sông Lô 2 với nội dung như sau:

**1. Khái quát về KCN Sông Lô 2:**

Khu công nghiệp Sông Lô 2 nằm trên địa bàn các xã Đồng Thịnh, Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh Vinh Phúc. Cách nút giao Văn Quán đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai 5 km. Cách sân bay Nội Bài 60 km. Cách thủ đô Hà Nội 80 km. Cách Cảng Hải Phòng 180 km. Cách Thành Phố Vinh Yên 25 km.

- Diện tích đất quy hoạch: 170,677 ha trong đó:
  - + Diện tích đất khu công nghiệp: 165,65 ha
  - + Diện tích đất đường giao thông đi qua: 5,02 ha (do ngân sách tỉnh Vinh Phúc đầu tư)
  - + Đất công nghiệp xây dựng nhà máy: 116,65 ha
- Quy hoạch chi tiết KCN Sông Lô 2 tỉ lệ 1/500 đã được UBND tỉnh Vinh Phúc phê duyệt tại quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 10/01/2014.

**2. Quy hoạch phân bổ sử dụng đất KCN Sông Lô 2:**

STT	Phân bổ sử dụng đất	Diện tích (ha)	Tỉ lệ (%)
<b>A</b>	<b>Đất Khu công nghiệp</b>	<b>165,6546</b>	<b>100,00%</b>
1	Đất xây dựng nhà máy	116,6500	70,42%
2	Đất hành chính, dịch vụ	3,6532	2,21%
3	Đất cây xanh, mặt nước	21,6391	13,06%
4	Đất hạ tầng kỹ thuật	1,7305	1,04%
5	Đất Giao thông, bãi đỗ xe	21,982	13,27%
<b>B</b>	<b>Đất giao thông đối ngoại</b>	<b>5,0224</b>	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>170,6770</b>	



### 3. Dự kiến tổng mức đầu tư: 1.520 tỉ đồng

Trong đó:

- Vốn xây dựng	573,944	Tỉ đồng
- Chi phí bồi thường GPMB	508,093	Tỉ đồng
- Chi phí khác	76,808	Tỉ đồng
- Dự phòng 10%	115,885	Tỉ đồng
- Vốn vận hành	19,606	Tỉ đồng
- Lãi vay trong GD XDCB	225,664	Tỉ đồng

### 4. Nguồn vốn thực hiện dự án:

- Vốn Chủ đầu tư	245	Tỉ đồng
- Vốn vay (lãi suất 10%/năm)	1.275	Tỉ đồng

### 5. Thời gian thực hiện dự án:

- Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Năm 2020 đến Quý IV/2021.
- Giai đoạn thực hiện đầu tư XDCB trong 36 tháng (từ 2022 – 2024)

### 6. Tỷ lệ cho thuê, doanh thu dự kiến:

STT	Năm	Tỷ lệ cho thuê đất (%)	Doanh thu (tỉ VNĐ)
1	2022	0	0
2	2023	0	0
3	2024	0	0
4	2025	15%	209,00
5	2026	30%	464,17
6	2027	30%	475,91
7	2028	20%	337,90
8	2029	5%	123,30
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100%</b>	<b>1.610</b>

### 7. Hiệu quả tài chính của dự án:

- + Giá trị hiện tại thuần NPV: 86,98 tỉ đồng
- + Tỷ suất hoàn vốn nội tại (i=10%): 13,65%
- + Thời gian hoàn vốn của dự án: 6,53 năm

### 8. Nhận xét:

Trong giai đoạn hiện nay nhu cầu thuê đất của các doanh nghiệp rất lớn, Vpid cần tranh thủ cơ hội để phát triển mở thêm khu công nghiệp mới đón dòng đầu tư đang dịch chuyển về các nước Đông Nam Á trong đó có Việt Nam, là nước đang hấp dẫn các nhà đầu tư FDI bởi tình hình chính trị ổn định, mở cửa hội nhập toàn diện, sâu rộng với thế giới bên ngoài;

Bằng việc phân tích tài chính dự án theo phương pháp chiết khấu dòng tiền cho thấy hiệu quả thu được là khá cao, với tiềm lực tài chính hiện tại của VPID và kinh nghiệm thực hiện đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng KCN thì VPID có thể hoàn toàn đủ khả năng thực hiện dự án này một cách có hiệu quả.

### 9. Cập nhật tiến độ triển khai dự án đến thời điểm hiện tại:

- Ngày 04/5/2020 UBND tỉnh Vĩnh Phúc ban hành văn bản số 3243/UBND-CN2 về việc đồng ý để VPID nghiên cứu, lập hồ sơ đề xuất KCN Sông Lô 2.

- Ngày 29/6/2020 VPID hoàn thành việc lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án nộp trung tâm hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc.
- Sau khi nhận được ý kiến đóng góp, Công ty đã hoàn thiện báo cáo giải trình các Bộ ngành Trung ương và các sở ban ngành địa phương.
- Tháng 11/2020, UBND tỉnh Vĩnh Phúc đã báo cáo giải trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hồ sơ dự án đầu tư.
- Tháng 11/2020, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Sông Lô 2. .
- Trong năm 2021, sau khi chính phủ có Quyết định cho Vpid làm chủ đầu tư, Công ty sẽ triển khai các thủ tục pháp lý tiếp theo phù hợp với quy định của pháp luật như xin cấp Giấy chứng nhận đầu tư, Điều chỉnh quy hoạch, thiết kế, Đền bù GPMB,....

**10. Đề xuất phê duyệt:**

- Kính trình ĐHCĐ phê duyệt phương án đầu tư dự án KCN Sông Lô 2 như nội dung đã trình bày ở trên.
- Ủy quyền cho HĐQT bao gồm nhưng không giới hạn quyết định các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Tiểu Ban kiểm toán nội bộ;
- Ban điều hành;
- Lưu HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TRỊNH VIỆT DŨNG**







**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VINH PHÚC**  
**Vinh Phuc Infrastructure Development JSC**

Địa chỉ: Khu công nghiệp Khai Quang, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc  
Website: [www.vpid.vn](http://www.vpid.vn) Email: [idv@vpid.vn](mailto:idv@vpid.vn)  
Tel. (0211) 3 720 945 Fax: (0211) 3 845 944

Vĩnh Phúc, ngày 19 tháng 12 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**(V/v: Kế hoạch đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng CCN Hồng Đức – Huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương)**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc (VPID);
- Căn cứ vào các thủ tục pháp lý mà Công ty đã triển khai đến thời điểm hiện tại.

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông 2021 về Cụm công nghiệp Hồng Đức với nội dung như sau:

**1. Khái quát về CCN Hồng Đức:**

Cụm công nghiệp Hồng Đức nằm trên địa bàn xã Hồng Đức, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương:

- Cách sân bay Nội Bài: 87km
- Cách Cảng Hải Phòng: 66km
- Cách đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng: 9km
- Cách TT thành phố Hải Dương: 22km

Diện tích đất quy hoạch: 74 ha trong đó:

- Diện tích đất công nghiệp xây dựng nhà máy: 55 ha
- Diện tích đất dùng chung (giao thông, cây xanh, hạ tầng kỹ thuật...): 19 ha

**2. Quy hoạch phân bổ sử dụng đất CCN Hồng Đức:**

STT	Phân bổ sử dụng đất	Diện tích (ha)	Tỉ lệ (%)
1	Đất xây dựng nhà máy	55,00	74,32%
2	Đất hành chính, dịch vụ	1,26	1,70%
3	Đất cây xanh, mặt nước	8,14	11,00%
4	Đất hạ tầng kỹ thuật	0,77	1,04%
5	Đất Giao thông, bãi đỗ xe	8,83	11,93%
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>74,00</b>	<b>100,00%</b>

### 3. Dự kiến tổng mức đầu tư: 450 tỉ đồng

Trong đó:

- Vốn xây dựng	161,082	Tỉ đồng
- Chi phí bồi thường GPMB	222,000	Tỉ đồng
- Chi phí khác	3,350	Tỉ đồng
- Dự phòng 5% (Xây dựng + Chi phí khác)	8,222	Tỉ đồng
- Vốn vận hành	12,663	Tỉ đồng
- Lãi vay trong GP XDCB	42,683	Tỉ đồng

### 4. Nguồn vốn thực hiện dự án:

- Vốn Chủ đầu tư – 40%/TMĐT	180	Tỉ đồng
- Vốn vay, Thu trước của khách hàng – 60%/TMĐT	270	Tỉ đồng

### 5. Thời gian thực hiện dự án:

- Giai đoạn chuẩn bị đầu tư, GPMB: Năm 2020 - 2021
- Giai đoạn thực hiện đầu tư XDCB trong 36 tháng (từ 2022– 2024)

### 6. Tỷ lệ cho thuê, doanh thu dự kiến:

Stt	Thời gian	Diện tích đất cho thuê(ha)	Tỷ lệ lấp đầy
1	Năm thứ nhất (2021)	0	0
2	Năm thứ 2 (2022)	0.00	0%
3	Năm thứ 3 (2023)	0.00	0%
4	Năm thứ 4 (2024)	2.75	5%
5	Năm thứ 5 (2025)	11.00	20%
6	Năm thứ 6 (2026)	22.00	40%
7	Năm thứ 7 (2027)	19.25	35%
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>55.00</b>	<b>100%</b>

### 7. Hiệu quả tài chính của dự án:

- + Giá trị hiện tại thuần NPV: 6,66 tỉ đồng
- + Tỷ suất hoàn vốn nội tại ( $i=10\%$ ): 10,63%
- + Thời gian hoàn vốn của dự án: 6,07 năm

### 8. Nhận xét:

Trong giai đoạn hiện nay nhu cầu thuê đất của các doanh nghiệp rất lớn, VPID cần tranh thủ cơ hội để phát triển mở thêm khu công nghiệp mới đón dòng đầu tư đang dịch chuyển về các nước Đông Nam Á trong đó có Việt Nam, là nước đang hấp dẫn các nhà đầu tư FDI bởi tình hình chính trị ổn định, mở cửa hội nhập toàn diện, sâu rộng với thế giới bên ngoài;

Bằng việc phân tích tài chính dự án theo phương pháp chiết khấu dòng tiền cho thấy hiệu quả thu được là khá cao, với tiềm lực tài chính hiện tại của VPID và kinh nghiệm

thực hiện đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng KCN thì VPID có thể hoàn toàn đủ khả năng thực hiện dự án này một cách có hiệu quả.

#### **9. Cập nhật tiến độ triển khai dự án đến thời điểm hiện tại:**

- Ngày 28/10/2019 UBND tỉnh Hải Dương ban hành văn bản số 3974/UBND-VP về việc chấp thuận chủ trương thành lập Cụm công nghiệp Hồng Đức – Huyện Ninh Giang – Tỉnh Hải Dương.

- Tháng 10/2020, Cụm công nghiệp Hồng Đức đã được Bộ Công thương chấp thuận chủ trương bổ sung vào quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp tỉnh Hải Dương đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025 theo đó CCN Hồng Đức thuộc huyện Ninh Giang được phê duyệt với quy mô 74 ha.

- Tháng 11/2020, sau khi họp đánh giá dưới sự chủ trì của UBND Tỉnh, Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương đã đánh giá, chấm điểm cho VPID đạt 94/100 điểm - đủ điều kiện làm Chủ đầu tư theo quy định hiện hành.

- Trong năm 2021, sau khi được UBND tỉnh quyết định cho VPID làm chủ đầu tư Công ty sẽ triển khai các thủ tục pháp lý tiếp theo phù hợp với quy định của pháp luật như thành lập Cụm công nghiệp Hồng Đức, chứng nhận đầu tư, lập quy hoạch, thiết kế, báo cáo đánh giá tác động môi trường, đền bù giải phóng mặt bằng...

#### **10. Đề xuất phê duyệt:**

- Kính trình ĐHQĐ phê duyệt phương án đầu tư dự án Cụm công nghiệp Hồng Đức như nội dung đã trình bày ở trên.

- Ủy quyền cho HĐQT bao gồm nhưng không giới hạn quyết định các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng kính trình./.

#### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Tiểu Ban kiểm toán nội bộ;
- Ban điều hành;
- Lưu HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Trình Việt Dũng*

**TRÌNH VIỆT DŨNG**





**Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vinh Phúc**  
**Vinh Phuc Infrastructure Development JSC**

Địa chỉ: Khu công nghiệp Khai Quang, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc  
Website: [www.vpid.vn](http://www.vpid.vn) Email: [idv@vpid.vn](mailto:idv@vpid.vn)  
Tel. (0211) 3 720 945 Fax: (0211) 3 845 944

Vinh Phúc, ngày 19 tháng 12 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

(V.v: *Phê duyệt mức kinh phí hoạt động của HĐQT, các tiểu ban trực thuộc HĐQT năm tài chính 2021*)

**Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên 2021**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Vinh Phúc;
- Căn cứ kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2021 của Công ty;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 2011/BB/HĐQT-IDV ngày 20/11/2020.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2020 đã thông qua mức kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), các tiểu Ban trực thuộc HĐQT năm tài chính 2020 như sau:

- Mức kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và các tiểu Ban trực thuộc Hội đồng quản trị là: 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng)

- HĐQT xin báo cáo ĐHĐCĐ số kinh phí đã sử dụng trong năm tài chính 2020 và dự kiến kinh phí hoạt động năm tài chính 2021 như sau:

1. Kinh phí hoạt động trong năm tài chính 2020:

- Kinh phí hoạt động của HĐQT, các tiểu Ban trực thuộc HĐQT là: 1.887.600.000 đồng

- Số còn lại chưa sử dụng hết trong 2020 của HĐQT, các tiểu Ban trực thuộc HĐQT là: 112.400.000 đồng

2. Đề xuất mức kinh phí cho hoạt động của HĐQT, các tiểu Ban trực thuộc HĐQT trong năm tài chính 2021 là: 2.500.000.000 đồng (Hai tỷ năm trăm triệu đồng). Cụ thể:

- Mức kinh phí hoạt động của HĐQT và các tiểu Ban trực thuộc HĐQT là: 2.387.600.000 đồng cộng với 112.400.000 đồng chưa sử dụng hết của năm trước (2020) chuyển sang.

HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ giao cho Chủ tịch HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể cho từng thành viên HĐQT và kinh phí hoạt động của các Tiểu Ban trực thuộc HĐQT nhưng vẫn nằm trong tổng mức kinh phí hoạt động của HĐQT nêu trên.

Hội đồng quản trị VPID kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- TV Hội đồng quản trị;
- Tiểu ban KTNB;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**TRINH VIỆT DŨNG**



**Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc  
Vinh Phuc Infrastructure Development JSC**

Địa chỉ: Khu công nghiệp Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc  
Website: [www.vpid.vn](http://www.vpid.vn) Email: [idv@vpid.vn](mailto:idv@vpid.vn)  
Tel. (0211) 3 720 945 Fax: (0211) 3 845 944

Vĩnh Phúc, ngày 19 tháng 12 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**"V/v sửa đổi Điều Lệ Công ty"**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 09 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017 quy định về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều Lệ của Công ty như sau:

**1. Mục đích:**

Luật Doanh nghiệp năm 2020 được ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV. Các quy định trong Luật Doanh nghiệp 2020 được coi là có nhiều điểm mới, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong giai đoạn gia nhập thị trường nói riêng và trong quá trình đầu tư, kinh doanh nói chung. Trên cơ sở rà soát Điều Lệ hiện hành, HĐQT nhận thấy một số điều khoản cần được cập nhật, sửa đổi bổ sung cho phù hợp với các quy định mới nhằm hoàn thiện hơn nữa nội dung của Điều lệ làm cơ sở cho việc vận hành các hoạt động của Công ty; vì các lý do nêu trên, việc sửa đổi Điều lệ tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 là cần thiết.

**2. Nguyên tắc:**

Điều lệ của Công ty tối thiểu phải bao gồm các quy định của Điều lệ mẫu, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**3. Các nội dung sửa đổi, bổ sung:**

Các nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều Lệ được nêu cụ thể trong Thuyết minh sửa đổi, dự thảo Điều Lệ Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc đính kèm Tờ Trình này.



Với mục đích, nguyên tắc và nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ như trên, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2021 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi Nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Tiểu ban KTNB;
- Lưu HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TRỊNH VIỆT DŨNG**

## THUYẾT MINH DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO LUẬT DOANH NGHIỆP NĂM 2020

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc ("Công Ty") trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2021 xem xét việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. Trong đó các điều khoản dưới đây được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành về mô hình quản trị Công ty cổ phần theo Luật Doanh Nghiệp năm 2020:

- Điều 01: Giải thích thuật ngữ;
- Khoản 03 Điều 12: Quyền của cổ đông phổ thông;
- Điều 13: Nghĩa vụ của cổ đông;
- Khoản 02 Điều 15: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông;
- Khoản 03, 04, 05 Điều 18: Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông;
- Khoản 01 Điều 19: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông;
- Khoản 01, 03 Điều 21: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Khoản 09, Điều 22: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Khoản 01, 03 Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị;
- Khoản 1, Điều 29: Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Điều 31: Các tiêu chuẩn thuộc Hội đồng quản trị;

đồng;

STT	Sửa đổi, bổ sung	Điều lệ hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Phân tích căn cứ áp dụng
1.	Giải thích thuật ngữ	Điều 01: Giải thích thuật ngữ Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau: b. "Luật doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014; c. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và	Điều 01: Giải thích thuật ngữ Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau: b. "Luật doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020; c. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.	Sửa đổi căn cứ áp dụng phù hợp với các Điều luật đang có hiệu lực thi hành: - Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06

		<p><b>Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;</b></p> <p>f. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại <b>khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;</b></p> <p>g. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại <b>khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán;</b></p> <p>s. "Tiểu ban kiểm toán" có nghĩa là Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội Đồng Quản Trị như được quy định tại <b>Điểm b, Khoản 1, Điều 134 của Luật Doanh Nghiệp.</b></p>	<p>f. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại <b>khoản 23 Điều 04 Luật doanh nghiệp, khoản 46 Điều 06 Luật chứng khoán..</b></p> <p>g. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại <b>khoản 18 Điều 04 Luật chứng khoán;</b></p> <p>s. "Ủy ban kiểm toán" có nghĩa là Ủy ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội Đồng Quản Trị như được quy định tại <b>Điểm b, Khoản 1, Điều 137 của Luật Doanh Nghiệp.</b></p>	<p><b>năm 2020;</b></p> <p>- Luật chứng khoán số <b>54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;</b></p>
<b>2.</b>	<p><b>Quyền của cổ đông phổ thông</b></p>	<p>Khoản 3, Điều 12 Quyền của cổ đông:</p> <p>" 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ <b>từ 10%</b> tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn <b>liên tục ít nhất sáu (06) tháng</b> có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định tương ứng tại Điều 25 và Điều 26 Điều lệ này;</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội cổ đông theo các quy định tại <b>Điều 114 và Điều 136 Luật doanh nghiệp;</b></p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền</p>	<p>Khoản 03, Điều 12 Quyền của cổ đông:</p> <p>" 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông <b>sở hữu từ 05%</b> tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền:</p> <p>a. Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, <b>hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác</b>, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty;</p> <p>b. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội cổ đông trong trường hợp <b>Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ</b></p>	<p>Theo quy định tại Điều 115. Luật Doanh nghiệp năm 2020 Sự khác biệt lớn:</p> <p>1. Tỷ lệ giảm từ 10% xuống 5%.</p> <p>2. Không yêu cầu nắm giữ trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng để các cổ đông/nhóm cổ đông có các quyền như quy định.</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông <b>sở hữu từ</b></p>

		<p>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d. Yêu cầu Hội đồng quản trị kiểm tra từng vấn đề để cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết.</p>	<p><b>của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;</b></p> <p>c. Yêu cầu Ủy ban kiểm toán kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết.</p> <p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT.</p>	<p><b>05% được xem xét, tra cứu, hợp đồng, giao dịch phải thông qua HĐQT.</b></p>
<p><b>3.</b></p>	<p><b>Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông</b></p>	<p>Điều 13: Nghĩa vụ cổ đông:</p> <p><b>5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.</b></p>	<p>Điều 13: Nghĩa vụ cổ đông:</p> <p><b>5. Bảo mật các thông tin được công ty cung cấp theo quy định pháp luật; chi sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác”.</b></p>	<p>- Luật Doanh nghiệp năm 2020, bổ sung thêm</p>

<p><b>4.</b></p> <p><b>Mời họp Đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p>Khoản 3 Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp DHDGD:</p> <p>"3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền <b>dự họp chậm nhất (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội Đồng cổ đông</b> (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội Đồng Cổ Đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại Hội được gửi cho các cổ đông hoặc/ và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội Đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:</p> <p>a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;</p>	<p>Khoản 3 Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp DHDGD:</p> <p>"3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền <b>dự họp chậm nhất (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội Đồng cổ đông</b> (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội Đồng Cổ Đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại Hội được gửi cho các cổ đông hoặc/ và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội Đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:</p> <p>a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;</p> <p>b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên;</p>	<p>1. Theo quy định tại Điều 143 Luật doanh nghiệp năm 2020 đã kéo dài thời gian mời họp DHDGD để dự họp DHDGD, <b>chậm nhất là 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp</b>. 2. Các tài liệu gửi kèm thông báo mời họp cũng bỏ quy định "<b>mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp</b>".</p>
---	--	--	---

		<p>b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên;</p> <p>c. Phiếu biểu quyết;</p> <p>d. <b>Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;</b></p> <p>e. Dự thảo Nghị Quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;</p>	<p>c. Phiếu biểu quyết;</p> <p>d. Dự thảo Nghị Quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;</p>	
<p>5. <b>Triệu tập họp, Chương trình họp và thông báo họp ĐHCĐ</b></p>	<p>Theo quy định tại khoản 04, khoản 05 Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp ĐHCĐ:</p> <p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định <b>tại khoản 03 Điều 12 Điều lệ</b> này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHCĐ. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHCĐ.</p> <p>5. <b>Người triệu tập họp ĐHCĐ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 04 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:</b></p> <p>a. Kiến nghị được gửi đến không đúng</p>	<p>Theo quy định tại khoản 04, khoản 05 Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp ĐHCĐ:</p> <p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ <b>đồng sở hữu từ 05%</b> tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHCĐ. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHCĐ.</p> <p>5. Người triệu tập họp ĐHCĐ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 04 Điều này <b>chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</b> Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối</p>	<p>1. Bãi bỏ điều kiện sở hữu cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng; đồng thời giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông <b>từ 10% xuống còn 05%.</b></p> <p>2. Từ chối kiến nghị của cổ đông bằng văn bản "<b>chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Phải trả lời</b></p>	

	<p>thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;</p> <p>b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông <b>không nắm giữ đủ từ 10% cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng</b> theo quy định tại khoản 03 Điều 12 Điều lệ này;</p> <p>c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông;</p> <p>d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều Lệ này;</p>	<p>kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;</p> <p>b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không sở hữu từ <b>05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên</b>theo quy định tại khoản 03 Điều 12 Điều lệ này;</p> <p>c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông;</p> <p>d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều Lệ này;</p>	<p><b>Bảng văn bản và nêu lý do".</b></p> <p><b>3. Cổ đông không bắt buộc phải sở hữu trong thời hạn 06 tháng</b> có quyền kiến nghị bằng văn bản.. (Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020)</p>
<b>6.</b>	<p><b>Điều kiện tiên hành hợp DHDPCD</b></p> <p>Khoản 01, Điều 19. Các điều kiện tiên hành hợp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>"Cuộc họp Đại hội Đồng cổ Đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho <b>ít nhất 51%</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết."</p>	<p>Khoản 1, Điều 19. Các điều kiện tiên hành hợp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>"Cuộc họp Đại hội Đồng cổ Đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho <b>trên 50%</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết."</p>	<p>Thay đổi tỷ lệ <b>ít nhất từ 51% xuống còn 50%</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p>
<b>7.</b>	<p><b>Thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông</b></p> <p>Khoản 01, khoản 03 Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>" 1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại Hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua <b>khi có từ 51% trở lên</b> tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc</p>	<p>Khoản 01, khoản 03 Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>" 1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại Hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua <b>khi có từ 50% trở lên</b> tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt</p>	<p>1. Với các nội dung quan trọng (mục a-e) thì yêu cầu tỷ lệ biểu quyết vẫn giữ nguyên từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông dự họp tán hành.</p>

		<p>thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn hạn, dài hạn của Công ty;</p> <p>c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc.</p> <p>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông có đồng liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại và giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn hạn, dài hạn của Công ty;</p> <p>c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc.</p> <p>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; Tổ chức lại, giải thể công ty; Sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng.</p>	<p>2. Với các nội dung khác, tỷ lệ được thay đổi từ ít nhất 51% thành trên 50%.</p>
8.	Thẩm quyền và thể thức lấy	Khoản 09 Điều 22 Thăm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:	Khoản 09 Điều 22 Thăm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông: <p>9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy</p>	Thay đổi từ 51% xuống ít nhất 50%.



	<p><b>Ý kiến cổ đông bằng văn bản</b></p> <p>9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện <b>ít nhất 51%</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như Nghị Quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện <b>ít nhất 50%</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như Nghị Quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
<p><b>09. Nhiệm kỳ thành viên HĐQT</b></p>	<p>Khoản 01, 03 Điều 26 Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>"1. Số lượng thành viên HĐQT tối thiểu là năm (05) người và tối đa là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế"</p> <p><b>3. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</b></p> <p>a. Không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Có đơn từ chức;</p> <p>c. Bị rớt loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ</p>	<p>Khoản 01,03 Điều 26 Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>"1. Số lượng thành viên HĐQT tối thiểu là năm (05) người và tối đa là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. <b>Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.</b>"</p> <p><b>3. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>3.1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật doanh nghiệp;</p> <p>b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;</p> <p>3.2. <b>Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm</b> thành viên Hội đồng quản trị khi không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>4. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản</p>	<p>1. Thay đổi quy định về thành viên độc lập HĐQT từ việc được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế thành không quá 2 nhiệm kỳ liên tục.</p> <p>2. Bổ quy định trong các giấy tờ, giao dịch của công ty phải ghi rõ "thành viên độc lập" trước họ, tên của thành viên Hội đồng quản trị tương ứng.</p> <p>3. Tách biệt rõ ràng việc miễn nhiệm/bãi nhiệm TV HĐQT theo các tiêu chí khác nhau</p>

		<p>người đó không còn năng lực hành vi;</p> <p>d. Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>e. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;</p> <p>g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.”</p>	<p>trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 3.1 và khoản 3.2 Điều này.</p> <p>5. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;</p> <p>b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật doanh nghiệp năm 2020;</p> <p>c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.</p>
10.	<p><b>Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p>	<p>Khoản 1, Điều 29. Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị:</p> <p>“ 1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu chủ tịch”.</p>	<p>Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu trong số các thành viên HĐQT, bỏ quy định do Đại Hội đồng Cổ đông lựa chọn.</p>
11.	<p><b>Ủy ban kiểm toán nội bộ</b></p>	<p><b>Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị thành lập <b>tiểu ban kiểm toán nội bộ</b>; tiểu ban nghiên</p>	<p>1. Theo quy định trên Tiểu Ban kiểm toán nội bộ phải thay đổi tên gọi thành Ủy ban kiểm</p>

	<p>cứu đầu tư. Hội đồng quản trị có thể thành lập thêm tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị.</p> <p>7. Các quy định liên quan đến cơ cấu tổ chức, chức năng của <b>Tiểu ban kiểm toán nội bộ</b>:</p> <p>7.1 Cơ cấu tổ chức của <b>Tiểu ban kiểm toán nội bộ</b>: Phần lớn thành viên của <b>Tiểu ban kiểm toán nội bộ</b> làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập và thành viên hội đồng quản trị không điều hành. Các nội dung cụ thể liên quan đến cơ cấu tổ chức của <b>Tiểu Ban Kiểm Toán</b> sẽ được quy định tại Quy Chế Quản Trị Công Ty.</p> <p>7.2 Ít nhất một (01) thành viên của <b>Tiểu ban kiểm toán nội bộ</b> có các bằng cấp, chứng chỉ hoặc có kinh nghiệm liên quan đến công tác tài chính, kế toán hoặc kiểm toán;</p> <p>7.3 <b>Tiểu ban kiểm toán nội bộ</b> có quyền hạn và trách nhiệm dưới đây:  a. Khi có yêu cầu của Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông được quy định tại Khoản 3 Điều 12 của Điều Lệ này, thực hiện và tiến hành kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận</p>	<p>quản trị có thể thành lập thêm tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị.</p> <p>7. Các quy định liên quan đến cơ cấu tổ chức, chức năng của <b>Ủy ban kiểm toán</b> :</p> <p>7.1. Vị trí, cơ cấu của Ủy ban kiểm toán: là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị. Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.</p> <p>7.2. Thông qua quyết định của Ủy ban kiểm toán: Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty hoặc quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán quy định. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Từ trường hợp Điều lệ công ty hoặc quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán có quy định tỷ lệ khác cao hơn, quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.</p> <p>7.3. Ủy ban kiểm toán có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p>	<p>toán trực thuộc HĐQT.</p> <p>2. Quy định chi tiết quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán.</p>
--	---	--	--

	<p>được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, <b>Tiểu Ban Kiểm Toán nội bộ</b> phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng Quản trị và Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Tiểu Ban Kiểm Toán nội bộ quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng Quản trị; không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công Ty;</p> <p><b>7.4 Tiểu Ban Kiểm Toán nội bộ</b> được quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.</p> <p><b>7.5</b> Tổng Giám đốc và Người Điều Hành Doanh Nghiệp Khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công Ty theo yêu cầu của <b>Tiểu Ban Kiểm Toán nội bộ</b>.</p>	<p>a) Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty;</p> <p>b) Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;</p> <p>c) Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d) Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty;</p> <p>đ) Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng Quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt;</p> <p>e) Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;</p> <p>g) Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của công ty.</p>
--	---	--



**Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc**  
**Vinh Phuc Infrastructure Development JSC**

Địa chỉ: Khu công nghiệp Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc  
Website: [www.vpid.vn](http://www.vpid.vn) Email: [idv@vpid.vn](mailto:idv@vpid.vn)  
Tel. (0211) 3 720 945 Fax: (0211) 3 845 944

Vĩnh Phúc, ngày 19 tháng 12 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**(V.v: Phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020)**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc (VPID);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 0812/19//NQ-ĐHĐCĐ/IDV ngày 08/12/2019;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.

**1. Nhu cầu tăng vốn điều lệ**

Để thực hiện kế hoạch hoạt động kinh doanh của công ty năm 2021 và đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, đưa tốc độ tăng trưởng lên cao trong giai đoạn các năm tiếp theo, HĐQT Công ty nhận thấy sự cần thiết của việc tăng vốn điều lệ nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực cạnh tranh của Công ty.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm tài chính 2020, cụ thể như sau:

**2. Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm tài chính 2020:**

- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông
- Khối lượng dự kiến phát hành: 15% vốn điều lệ (tại thời điểm phát hành)
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng /cổ phiếu
- Đối tượng phát hành: Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách sở hữu vào ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm phát hành
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 15% mệnh giá (tức là tại ngày chốt danh sách cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 15 cổ phiếu mới)
- Thời gian dự kiến thực hiện phát hành: Trong quý 03 và quý 4 năm tài chính 2021. Thời điểm cụ thể do Hội đồng Quản trị VPID quyết định

### 3. Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có)

Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ với giá bằng mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu. Nếu tổng số cổ phiếu lẻ do Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ mà vẫn phát sinh tiếp cổ phiếu lẻ thì tiếp tục được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số cổ phiếu lẻ do Công ty mua lại sẽ bị hủy bỏ.

*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 119 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ quyền 100:15 cổ đông A được nhận thêm 17,8 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, số lượng 0,8 cổ phiếu lẻ sẽ được Công ty mua lại với giá 10.000 đồng làm cổ phiếu quỹ. Như vậy, cổ đông A sẽ được nhận 17 cổ phiếu mới và 8.000 đồng tiền mặt.*

### 4. Đăng ký lưu ký và Niêm yết chứng khoán bổ sung:

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo phương án này sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

### 5. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền bao gồm nhưng không giới hạn cho Hội đồng quản trị về:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020 theo phương án chi tiết tại Mục 2 Tờ trình này phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật;
- Xây dựng hồ sơ phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và nộp hồ sơ lên UBCKNN để được cấp phép phát hành.
- Thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sau khi được UBCKNN cấp phép phát hành.
- Sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty theo số vốn thực tế tăng thêm tương ứng với số cổ phiếu thực tế đã phát hành thêm;
- Thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết khác để triển khai phương án phát hành trên, bao gồm cả việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với số lượng cổ phiếu đã phát hành thêm.

Hội đồng quản trị VPID kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua

Xin trân trọng cảm ơn./.

#### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- TV Hội đồng quản trị;
- Tiểu ban KTNB;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**TRỊNH VIỆT DŨNG**



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC**  
**Vinh Phuc Infrastructure Development JSC**

Địa chỉ: Khu công nghiệp Khai Quang, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc  
Website: [www.vpid.vn](http://www.vpid.vn) Email: [idv@vpid.vn](mailto:idv@vpid.vn)  
Tel. (0211) 3 720 945 Fax: (0211) 3 845 944

Vinh Phúc, ngày 19 tháng 12 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**(V/v: Phê duyệt thưởng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu)**

***Kính gửi:* Đại hội Đồng cổ đông thường niên 2021**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, khoá XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thu hành liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức & hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc (VPID);
- Căn cứ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 2011/BB/HĐQT-IDV ngày 20/11/2020.

Nhằm tri ân các nhà đầu tư, cổ đông có thời gian dài đồng hành, gắn bó với sự phát triển của Công ty hiện tại cũng như trong tương lai. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nội dung như sau:

**1. Phương án sử dụng cổ phiếu quỹ thưởng cho cổ đông hiện hữu:**

- Mục đích phát hành: Thưởng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu
- Đối tượng phát hành: Các cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt Danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận chia cổ phiếu quỹ phù hợp quy định pháp luật.
- Khối lượng dự kiến: Tối đa 537.300 cổ phiếu (Năm trăm ba mươi bảy ngàn ba trăm cổ phiếu)
- Giá trị cổ phiếu quỹ theo mệnh giá: 5.370.300.000 (Năm tỷ ba trăm bảy mươi ba triệu ba trăm ngàn đồng chẵn)
- Giá trị cổ phiếu quỹ được quy đổi theo giá trị trung bình của cổ phiếu quỹ trên sổ sách (Giá trị sổ sách): 7.432.593.705 đồng (Bảy tỷ bốn trăm ba mươi hai triệu năm trăm chín mươi ba ngàn bảy trăm linh năm đồng).
- Nguồn vốn thực hiện: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và các quỹ khác do Hội đồng Quản trị quyết định.

- Thời gian thực hiện: Trong quý 3 hoặc quý 4 năm tài chính 2021.
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu quỹ thường cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phân bổ cho cổ đông hiện hữu tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định, bao gồm nhưng không giới hạn việc chuyển cho Công đoàn VPID quản lý số cổ phiếu lẻ này.

Sau khi sử dụng cổ phiếu quỹ thường cho cổ đông hiện hữu, số cổ phiếu quỹ còn lại là: 0 cổ phiếu và giá trị sổ sách của số cổ phiếu quỹ này là: 0 đồng.

Mục đích: Tri ân các nhà đầu tư, cổ đông có thời gian dài đồng hành, gắn bó với sự phát triển của Công ty hiện tại cũng như trong tương lai.

## **2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền bao gồm nhưng không giới hạn cho Hội đồng quản trị về việc:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc trích thưởng cổ phiếu quỹ theo phương án chi tiết tại Mục 1 Tờ trình này phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.
- Phương án cụ thể theo đề xuất của Tổng Giám đốc.
- Quyết định xử lý số cổ phiếu lẻ và các nội dung khác.
- Quyết định những vấn đề khác và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết liên quan đến việc trích thưởng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu.
- Các nội dung khác có liên quan và thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc sử dụng cổ phiếu quỹ thường cho cổ đông hiện hữu.

Hội đồng quản trị VPID kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua

Xin trân trọng cảm ơn./.

### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- TV Hội đồng quản trị;
- Tiểu Ban kiểm toán nội bộ;
- Ban điều hành;
- Lưu HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



The stamp is circular and contains the following text: 'M.S.D.N. 250022', 'CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HÀNG KHÔNG VIỆT NAM', and 'TP. VINH YÊN T. VINH PHÚC'. A signature is written across the stamp.

**TRINH VIỆT DŨNG**





**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC**  
**Vinh Phuc Infrastructure Development JSC**

Địa chỉ: Khu công nghiệp Khai Quang, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc  
Website: [www.vpid.vn](http://www.vpid.vn) Email: [idv@vpid.vn](mailto:idv@vpid.vn)  
Tel. (0211) 3 720 945 Fax: (0211) 3 845 944

Vinh Phúc, ngày 19 tháng 12 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**(V.v: Phê duyệt sử dụng cổ phiếu quỹ thưởng CBCNV)**

**Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên 2021**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, khoá XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thu hành liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc (VPID);
- Căn cứ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 2011/BB/HĐQT-IDV ngày 20/11/2020.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm tài chính 2021 (ESOP 2021), cụ thể như sau:

**1. Phương án sử dụng cổ phiếu quỹ thưởng cho lãnh đạo chủ chốt/CBCNV:**

- |  |  |
|--|--|
| - Mục đích phát hành:  | Trích thưởng cổ phiếu quỹ theo chương trình lựa chọn cho lãnh đạo chủ chốt/CBCNV                             |
| - Đối tượng phát hành:   | Lãnh đạo chủ chốt/CBCNV theo danh sách do Hội đồng Quản trị VPID quyết định                                  |
| - Khối lượng dự kiến:  | Tối đa 810.000 cổ phiếu (Tám trăm mười ngàn cổ phiếu)  |
| - Giá trị cổ phiếu quỹ theo mệnh giá:  | 8.100.000.000 (Tám tỷ một trăm triệu đồng chẵn)  |
| Giá trị cổ phiếu quỹ được quy đổi theo giá trị trung bình của cổ phiếu quỹ trên sổ sách (Giá trị sổ sách): | 11.204.915.133 đồng (Mười một tỷ hai trăm linh bốn triệu chín trăm mười lăm nghìn một trăm ba mươi ba đồng). |
| - Nguồn thực hiện:   | Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và các quỹ khác do Hội đồng Quản trị quyết định.                  |
| - Thời gian thực hiện:   | Trong quý 2 hoặc quý 3 năm tài chính.  |

2021.

- Hạn chế chuyển nhượng:

Cổ phiếu quỹ thưởng cho Lãnh đạo chủ chốt/CBCNV sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.

Sau khi sử dụng cổ phiếu quỹ thưởng cho lãnh đạo chủ chốt/CBCNV, (i) số cổ phiếu quỹ còn lại là: 537.300 cổ phiếu và giá trị sổ sách của số cổ phiếu quỹ này là: 7.432.593.705 đồng (Bảy tỷ bốn trăm ba hai triệu năm trăm chín ba nghìn bảy trăm linh năm đồng); (ii) số cổ phiếu lưu hành của VPID là: 17.814.051 cổ phiếu; Vốn điều lệ và tổng số cổ phiếu của VPID không thay đổi so với thời điểm 30/9/2020.

Mục đích: giữ và thu hút nhân sự có chất lượng của Công ty.

## 2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền bao gồm nhưng không giới hạn cho Hội đồng quản trị về việc:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc trích thưởng cổ phiếu quỹ theo phương án chi tiết tại Mục 1 Tờ trình này phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật;
- Phê duyệt tiêu chuẩn, danh sách lãnh đạo chủ chốt/CBCNV được thưởng cổ phiếu quỹ theo đề xuất của Tổng Giám đốc.
- Quyết định xử lý số cổ phần không trích thưởng hết (nếu có) và các nội dung khác;
- Quyết định những vấn đề khác và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết liên quan đến việc trích thưởng cổ phiếu quỹ cho lãnh đạo chủ chốt/CBCNV.
- Các nội dung khác có liên quan và thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc sử dụng cổ phiếu quỹ thưởng cho Lãnh đạo chủ chốt/CBCNV.

Hội đồng quản trị VPID kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua

Xin trân trọng cảm ơn./.

### Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- TV Hội đồng quản trị;
- Tiểu Ban kiểm toán nội bộ;
- Ban điều hành;
- Lưu HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**TRINH VIỆT DŨNG**



**Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc**  
**Vinh Phuc Infrastructure Development JSC**

Địa chỉ: Khu công nghiệp Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc  
Website: [www.vpid.vn](http://www.vpid.vn) Email: [idv@vpid.vn](mailto:idv@vpid.vn)  
Tel. (0211) 3 720 945 Fax: (0211) 3 845 944

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**

**TẠI ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Họ tên cổ đông/Đại diện được UQ : .....Mã số CD: .....

Số CMND/Hộ chiếu/GĐKKD : .....

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết : .....cổ phần

Trong đó: Sở hữu: ..... cổ phần; Ủy quyền: ..... cổ phần

**Nội dung 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm tài chính 2020

Tán thành                       Không tán thành                       Không có ý kiến

**Nội dung 2:** Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm tài chính 2020 của Tổng giám đốc

Tán thành                       Không tán thành                       Không có ý kiến

**Nội dung 3:** Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2021 của Tổng giám đốc

Tán thành                       Không tán thành                       Không có ý kiến

**Nội dung 4:** Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm tài chính 2020

Tán thành                       Không tán thành                       Không có ý kiến

**Nội dung 5:** Thông qua Báo cáo thẩm tra tình hình hoạt động năm 2020 của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ

Tán thành                       Không tán thành                       Không có ý kiến

**Nội dung 6:** Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020; Mức dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021

Tán thành                       Không tán thành                       Không có ý kiến

**Nội dung 7:** Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

Tán thành                       Không tán thành                       Không có ý kiến

**Nội dung 8:** Thông qua Tờ trình về đầu tư dự án KCN Sông Lô II, Huyện Sông Lô, Tỉnh Vĩnh Phúc

Tán thành                       Không tán thành                       Không có ý kiến

**Nội dung 9:** Thông qua Tờ trình về đầu tư dự án Cụm Công nghiệp Hồng Đức - Huyện Ninh Giang – Hải Dương

Tán thành                       Không tán thành                       Không có ý kiến

**Nội dung 10:** Thông qua Tờ trình về mức kinh phí hoạt động của HĐQT, các tiểu ban trực thuộc HĐQT trong năm tài chính 2021

Tán thành                       Không tán thành                       Không có ý kiến

**Nội dung 11:** Thông qua Tờ trình về sửa đổi Điều Lệ theo Luật Doanh nghiệp năm 2020

Tán thành                       Không tán thành                       Không có ý kiến

**Nội dung 12:** Thông qua Tờ trình phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021

Tán thành                       Không tán thành                       Không có ý kiến

**Nội dung 13:** Thông qua Tờ trình phương án thưởng cổ phiếu quỹ cho Cổ đông hiện hữu

Tán thành                       Không tán thành                       Không có ý kiến

**Nội dung 14:** Thông qua Tờ trình phương án thưởng cổ phiếu quỹ cho CBCNV (ESOP)

Tán thành                       Không tán thành                       Không có ý kiến

Ý kiến bổ sung:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Vĩnh Phúc, ngày..... tháng ..... năm 2020

**Cổ đông**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

- Ghi chú:**
- 01 cổ phần phổ thông tương đương với 01 quyền biểu quyết.
  - Tổng số cổ phần Sở hữu và được Ủy quyền bằng tổng số lượng quyền biểu quyết.
  - Quý cổ đông vui lòng đánh dấu “✓” và ký nháy vào ô lựa chọn.
  - Phiếu hợp lệ là phiếu có trả lời cụ thể theo các vấn đề nêu trên.
  - Nội dung không hợp lệ là phiếu không có bất cứ ý kiến nào hoặc có từ 02 ý kiến trở lên.